

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**  
**CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC BÀ RỊA - VŨNG TÀU**



**NĂM 2022**



**PHẦN I - THÔNG TIN CHUNG****1. Thông tin khái quát:****CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC BÀ RỊA - VŨNG TÀU (BWACO)**

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số	: Số 3500101386 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cấp lần đầu ngày 17/11/2007, thay đổi lần thứ 20 ngày 26/10/2020.
Vốn điều lệ	: <b>900.000.000.000 đồng</b>
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	: <b>900.000.000.000 đồng</b>
Địa chỉ	: Số 14 Đường 30/04, P.9, TP.Vũng Tàu, T.Bà Rịa-Vũng Tàu
Số điện thoại	: (0254) 3 595959
Số fax	: (0254) 3 833636
Website	: www.bwaco.com.vn
Mã cổ phiếu	: BWS

**2. Quá trình hình thành và phát triển****Những sự kiện quan trọng:**

<b>Năm 1989</b>	Ngày 13/07/1989, Xí nghiệp Cấp thoát nước Vũng Tàu - Bà Rịa được đổi tên thành Công ty Cấp nước Vũng Tàu - Côn Đảo theo Quyết định số 232/QĐUB-TCCB của UBND Đặc khu Vũng Tàu - Côn Đảo. Đến thời điểm này, số khách hàng đã tăng gấp rưỡi so với ngày thành lập.
<b>Năm 1991</b>	Ngày 12/08/1991, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu được thành lập trên cơ sở sáp nhập Đặc khu Vũng Tàu - Côn Đảo và một số huyện thuộc tỉnh Đồng Nai. Do đó, ngày 28/10/1991, UBND Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ban hành Quyết định số 78/QĐ-UB đổi tên Công ty Cấp nước Vũng Tàu - Côn Đảo thành Công ty Cấp nước Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
<b>Năm 1992</b>	Ngày 05/12/1992, Công ty được thành lập lại theo Quyết định thành lập Doanh nghiệp Nhà nước số 21/QĐ-UBT của UBND Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu với tên gọi: Công ty Cấp nước Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (Tên viết tắt: WASUCO). Tại thời điểm này, công suất cấp nước của Công ty theo thiết kế là 70.500 m <sup>3</sup> /ngày cung cấp cho gần 30.000 khách hàng.
<b>Năm 2005</b>	Tháng 01/2005, thực hiện chủ trương chuyển đổi và sắp xếp Doanh nghiệp Nhà nước, Xí nghiệp Cấp nước Phú Mỹ được cổ phần hóa thành Doanh nghiệp độc lập với tên gọi “Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Mỹ”, có nhiệm vụ sản xuất và cung cấp nước trên địa bàn huyện Tân Thành.



	Ngày 14/06/2005, Công ty Cấp nước Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu được chuyển đổi thành Công ty TNHH MTV Cấp nước Bà Rịa - Vũng Tàu (Tên viết tắt: BWACO) theo Quyết định số 1855/QĐ-UB của UBND Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Chủ sở hữu của Công ty là UBND Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
<b>Năm 2007</b>	Tiếp tục thực hiện quá trình sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp, ngày 10/06/2007, UBND Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ra Quyết định số 2175/QĐUBT về việc phê duyệt phương án và chuyển Công ty TNHH MTV Cấp nước Bà Rịa - Vũng Tàu thành công ty cổ phần.
<b>Năm 2008 đến 2016</b>	Ngày 01/01/2008, Công ty cổ phần Cấp nước Bà Rịa - Vũng Tàu chính thức đi vào hoạt động theo Giấy chứng nhận ĐKDN số 4903000479 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cấp lần đầu ngày 17/11/2007 với mức vốn điều lệ là 164 tỷ đồng.
<b>Năm 2017</b>	Chính thức đăng kí giao dịch chứng khoán tập trung trên UPCOM
<b>Hiện nay</b>	Hiện nay, năng lực sản xuất của Công ty là 180.000 m <sup>3</sup> /ngày, Công ty có nhiệm vụ sản xuất và cung cấp nước cho địa bàn Thành phố Vũng Tàu, Thành phố Bà Rịa, 4 thị trấn, 9 xã và 1 khu công nghiệp với hơn 190.000 khách hàng.



**Ngành nghề kinh doanh:**

- Sản xuất, cung cấp nước sạch phục vụ sinh hoạt, sản xuất, dịch vụ và thương mại;
- Sản xuất các sản phẩm chuyên ngành cấp thoát nước;
- Xây dựng công trình cấp thoát nước; Xây dựng công trình công nghiệp;
- Xây dựng nhà để ở;
- Xây dựng công trình dân dụng.
- Xây dựng công trình giao thông; Duy tu, bảo dưỡng đường bộ; Trám, vá, sửa chữa mặt đường, vỉa hè;
- Mua bán vật tư chuyên ngành cấp thoát nước;
- Thiết kế công trình cấp thoát nước;
- Kiểm định đồng hồ đo nước lạnh theo quy định của Nhà nước
- Gia công cơ khí;
- Dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng, vận hành nhà máy cấp nước.
- Tư vấn dự án, quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật (cấp thoát nước); Giám sát thi công xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật (cấp thoát nước).

**Địa bàn kinh doanh:** Công ty hiện đang sản xuất và cung cấp nước phục vụ cho nhu cầu của người dân trên địa bàn thành phố Vũng Tàu, thành phố Bà Rịa, 4 thị trấn, 9 xã và 1 khu công nghiệp của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu với hơn 190.000 khách hàng. BWACO hiện đang quản lý vận hành các hệ thống cấp nước và nhà máy nước với tổng công suất 180.000 m<sup>3</sup>/ngày.

**Một số thành tựu đáng chú ý:**



HUÂN CHƯƠNG LAO ĐỘNG HẠNG NHẤT



GIẢI THƯỞNG SAO VÀNG ĐẤT VIỆT

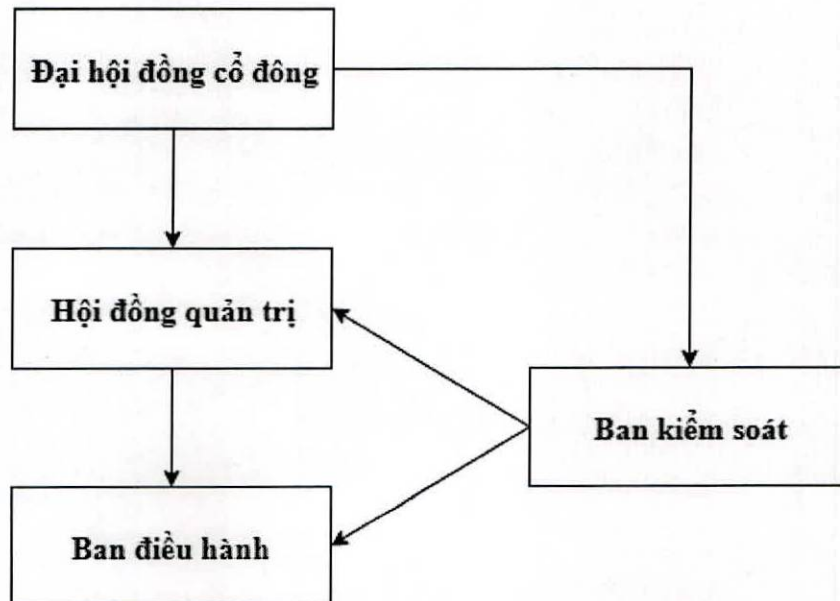


TẬP THỂ LAO ĐỘNG XUẤT SẮC

- Từ năm 2010 đến nay, tỷ lệ thất thoát nước luôn đạt < 10% là một trong số các công ty cấp nước có tỷ lệ thất thoát thấp nhất cả nước, được đánh giá là một trong những công ty hoạt động có hiệu quả cao trong ngành cấp nước ở Việt Nam.
- Ngày 30/09/2005, BWACO đã được Tổ chức Quốc tế BVQI cấp chứng nhận hệ thống Quản lý chất lượng đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2000. Ngày 28/09/2009, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng công nhận Đạt tiêu chuẩn hệ thống chất lượng ISO/IEC 17025:2005 cho phòng thí nghiệm.
- BWACO đã được Đảng và nhà nước trao tặng huân chương lao động hạng Ba vào năm 1991, hạng Nhì vào năm 1994 và hạng Nhất vào năm 2012. Năm 2009 và 2010, BWACO đón nhận giải thưởng Sao Vàng Đất Việt. Ngoài ra, BWACO còn được nhận nhiều danh hiệu khen thưởng khác của Chính phủ, các Bộ, Ngành và UBND Tỉnh BR-VT.

**3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý**

**3.1 Mô hình quản trị**



Công ty hoạt động theo mô hình công ty cổ phần theo qui định của Luật Doanh nghiệp và các qui định pháp luật liên quan.



**Đại hội đồng cổ đông:**

ĐHĐCĐ là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. ĐHĐCĐ có trách nhiệm thảo luận và phê chuẩn những chính sách dài hạn và ngắn hạn về phát triển của Công ty; thông qua báo cáo tài chính hàng năm; phương án phân phối, sử dụng lợi nhuận; chia cổ tức và trích lập, sử dụng các quỹ theo đề nghị của HĐQT; bầu và bãi miễn HĐQT, BKS; quyết định loại và số lượng cổ phần phát hành; sửa đổi, bổ sung Điều lệ; tổ chức lại và giải thể Công ty...

**Hội đồng quản trị:**

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ mà không được ủy quyền. HĐQT có nhiệm vụ quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty; xây dựng các kế hoạch sản xuất kinh doanh; quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ Công ty; đưa ra các biện pháp, các quyết định nhằm đạt được các mục tiêu do ĐHĐCĐ đề ra.

**Ban điều hành:**

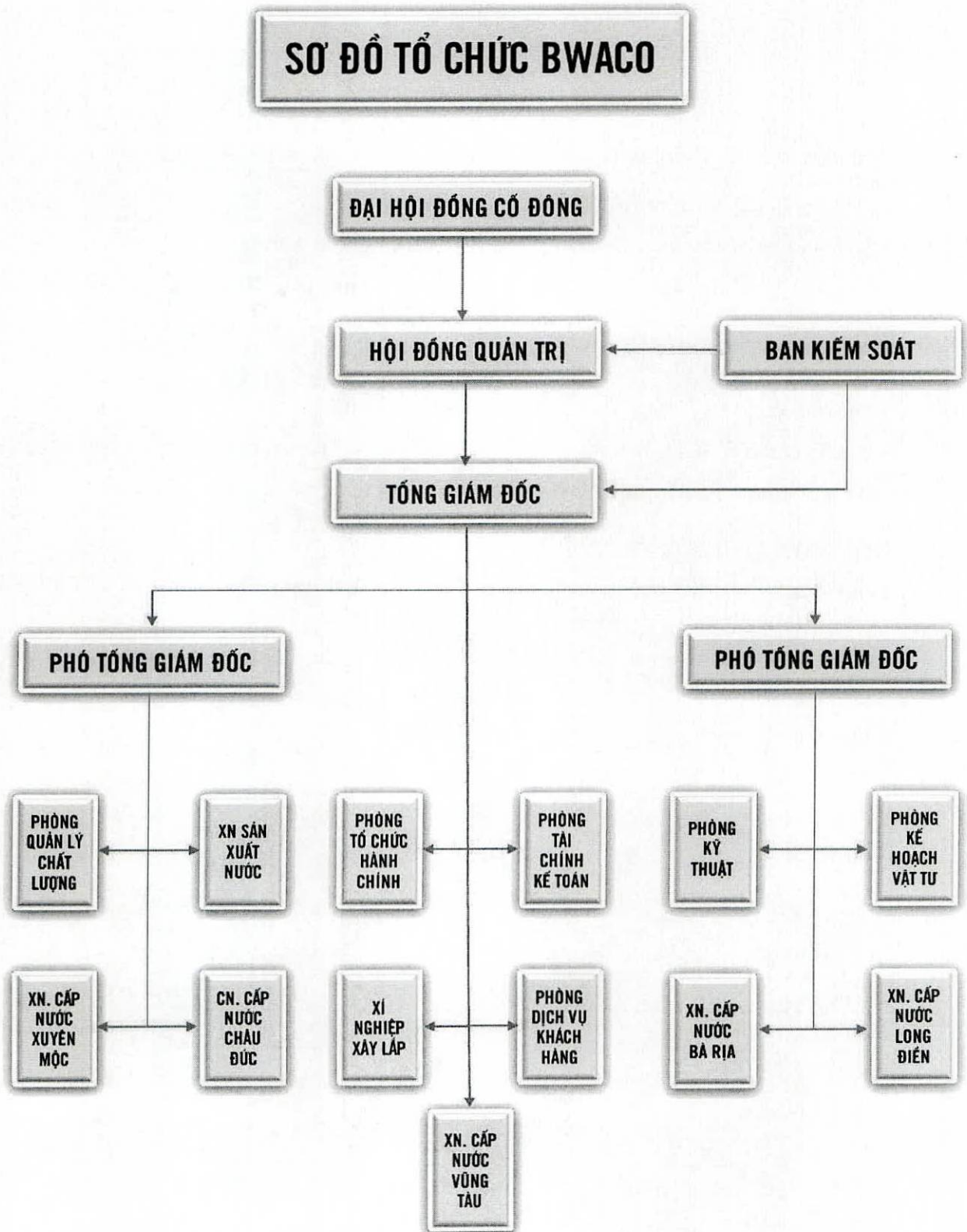
Là cơ quan điều hành mọi hoạt động kinh doanh của Công ty, chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và HĐQT toàn bộ việc tổ chức sản xuất kinh doanh và thực hiện các biện pháp nhằm đạt được các mục tiêu phát triển của Công ty.

**Ban kiểm soát:**

Ban Kiểm soát là cơ quan thay mặt cổ đông để kiểm soát một cách độc lập, khách quan và trung thực mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.



3.2. Cơ cấu bộ máy quản lý :





**Các chi nhánh, công ty con, công ty liên kết**

**CÔNG TY LIÊN KẾT**

<b>Tên Công ty</b>	: <b>CTCP Cấp nước Phú Mỹ</b>
<b>Địa chỉ</b>	: 02 Độc lập, KP Tân Ngọc, TT. Phú Mỹ, Huyện Tân Thành
<b>Điện thoại</b>	: (0254) 3876576
<b>Fax</b>	: (0254) 3922009
<b>Vốn điều lệ</b>	: 469.998.320.000 đồng
<b>Vốn góp của BWACO:</b>	: 83.460.640.000 đồng (chiếm tỷ lệ 17,76% vốn điều lệ)
<b>Lĩnh vực kinh doanh chính</b>	: Khai thác, xử lý và cung cấp nước.

**CÔNG TY LIÊN KẾT**

<b>Tên Công ty</b>	: <b>CTCP Cấp nước Châu Đức</b>
<b>Địa chỉ</b>	: KCN Đô thị Châu Đức, huyện Châu Đức, tỉnh BR-VT.
<b>Điện thoại</b>	: (0254) 3591197
<b>Fax</b>	: (0254) 3833636
<b>Vốn điều lệ</b>	: 500.000.000.000 đồng
<b>Vốn góp của BWACO:</b>	: 26.730.000.000 đồng (chiếm tỷ lệ 5,35% vốn điều lệ)
<b>Lĩnh vực kinh doanh chính</b>	: Sản xuất và kinh doanh nước sạch.

**GÓP VỐN MUA CỔ PHẦN :**

<b>Tên Công ty</b>	: <b>Công ty Cổ phần dịch vụ môi trường và Công trình đô thị Vũng Tàu</b>
<b>Địa chỉ</b>	: 199 Xô Viết Nghệ Tĩnh, P. Thắng Tam, Tp.Vũng Tàu
<b>Điện thoại</b>	: 0254.3524418
<b>Fax</b>	: 0254.3811764
<b>Vốn điều lệ</b>	: 54.000.000.000 đồng
<b>Vốn góp của BWACO:</b>	: 5.158.030.000 đồng (chiếm tỷ lệ 9,55% vốn điều lệ)
<b>Lĩnh vực kinh doanh chính</b>	: Dịch vụ vệ sinh đô thị

**CÔNG TY LIÊN KẾT**

<b>Tên Công ty</b>	: <b>Công ty cổ phần Thể thao Vũng Tàu</b>
<b>Địa chỉ</b>	: 262 Lê Lợi, phường 7, Tp.Vũng Tàu, tỉnh BR-VT.
<b>Điện thoại</b>	: (0254) 3573536
<b>Fax</b>	: (0254) 3573433
<b>Vốn điều lệ</b>	: 8.000.000.000 đồng
<b>Vốn góp của BWACO:</b>	: 2.800.000.000 đồng (chiếm tỷ lệ 35% vốn điều lệ)
<b>Lĩnh vực kinh doanh chính</b>	: Kinh doanh dịch vụ thể thao, du lịch.

886C  
TY  
AN  
IUC  
ANG TA  
A RIA



#### **4. Định hướng phát triển**

##### **4.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:**

*Nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2023:*

Chú trọng việc thực hiện đầu tư xây dựng nâng công suất nhà máy nhằm đảm bảo khối lượng nước thương phẩm phục vụ cho nhu cầu sản xuất và sinh hoạt của người dân trên địa bàn. Tiếp tục thực hiện lộ trình trong chiến lược phát triển hệ thống cấp nước, tập trung đầu tư lắp đặt các tuyến ống lớn. Cụ thể như sau:

- Hoàn thành thi công tuyến ống thép D1000 qua sông Cỏ May, thông tuyến D1200-D1000 Bà Rịa Vũng Tàu;
- Hoàn thành thủ tục đất, thiết kế nâng công suất nhà máy Bình Châu đạt 7.500 m<sup>3</sup>/ngày
- Hoàn thành thiết kế tuyến ống D400 Nguyễn An Ninh - Trần Phú, Vũng Tàu.
- Hoàn chỉnh các quy định liên quan đến thu phí thoát nước tại Tp.Vũng Tàu.
- Tiết kiệm chi phí trong quản lý; Dừng đầu tư các công trình chưa cấp bách;

##### **4.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn**

- Đảm bảo hệ thống cấp nước an toàn, kiểm soát tốt tỷ lệ thất thoát nước.
- Nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng ngang tầm với các công ty cấp nước hàng đầu trong khu vực Châu Á.

##### **4.3. Các mục tiêu phát triển bền vững**

- Đảm bảo an toàn nguồn nước và đủ khối lượng nước sản xuất nhằm phục vụ cho nhu cầu sản xuất và nhu cầu sinh hoạt của người dân trên địa bàn.
- Sản xuất và kinh doanh nước sạch, bảo đảm vệ sinh môi trường tại nơi khai thác (chấp hành nghiêm các quy định về quản lý chất thải, quy định xả thải theo đúng các quy định của pháp luật về môi trường)
- Tuyên truyền bảo vệ nguồn nước sạch, sử dụng nước tiết kiệm tại các hộ gia đình, cơ quan, xí nghiệp.
- Duy trì công tác từ thiện xã hội theo hướng trực tiếp, thiết thực; từng bước xây dựng thương hiệu BWACO gắn liền với cộng đồng.

#### **5. Các nhân tố rủi ro**

##### **5.1. Rủi ro kinh tế**

Là một doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực cấp nước, các yếu tố kinh tế vĩ mô không tác động quá lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh nước sạch sinh hoạt của doanh nghiệp do nước được xếp vào dạng hàng hóa sinh hoạt thiết yếu, gắn liền với quá trình phát triển đất nước và luôn nằm trong danh mục khuyến khích phát triển của Chính phủ. Tuy nhiên, các yếu tố kinh tế vĩ mô lại có tác động trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các khu công nghiệp và các doanh



ngành sản xuất, từ đó ảnh hưởng trực tiếp đến nguồn doanh thu chiếm tỷ trọng lớn của Công ty. Vì thế, việc thường xuyên theo dõi và nắm bắt diễn biến tình hình kinh tế là điều bắt buộc đối với doanh nghiệp nói chung và các doanh nghiệp ngành cấp nước nói riêng.

### 5.2. Rủi ro do chiến tranh, thiên tai, dịch bệnh :

Năm 2022, kinh tế thế giới và Việt Nam phải đối mặt nhiều biến động khó lường. Đơn cử như xung đột Nga-Ukraine dẫn đến nhiều hệ lụy chi phối nền kinh tế trên toàn thế giới, việc đứt gãy chuỗi cung ứng toàn cầu hay sự tăng vọt của giá cả hàng hóa đầu vào ảnh hưởng tiêu cực đến các ngành sản xuất, dịch vụ, du lịch ... và do đó việc sản xuất kinh doanh của Công ty gặp không ít khó khăn.

## PHẦN II - TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Trong năm, nước sản xuất cung cấp đầy đủ cho nhu cầu sử dụng của khách hàng, kể cả các dịp cao điểm, cụ thể như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đ.vị tính	Kế hoạch	Thực hiện 2022	So sánh kế hoạch	So sánh 2021
1	Nước máy thương phẩm	1000 m <sup>3</sup>	57.700	57.930	100,4	105,34
2	Số đầu nối mới	Đầu nối	5.500	5.149	93,61	107,6
3	Tổng số đầu nối 31/12/2022 : 196.307					

Tình hình thực hiện chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra:

Đơn vị tính : Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Phần trăm hoàn thành
Doanh thu hoạt động kinh doanh	672,00	717,80	106,82
Chi phí hoạt động kinh doanh	449,00	503,10	112,05
Lợi nhuận trước thuế	223,00	214,70	96,28
Thuế thu nhập doanh nghiệp	23,50	23,04	98,04
Lợi nhuận sau thuế	199,50	191,66	96,07

**2. Tổ chức và nhân sự**

Thành viên	Chức vụ	Số lượng cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu/Vốn điều lệ
Ông Đinh Chí Đức	Chủ tịch HĐQT	595.367	0,66%
Ông Nguyễn Lương Điền	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	567.982	0,63%
Ông Nguyễn Tiến Lạng	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	547.191	0,61%
Ông Nguyễn Cảnh Tùng	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	473.139	0,53%
Bà Nguyễn Thị Nhung	Quyền Kế toán trưởng Công ty	101.600	0,11%

**A. Ông Đinh Chí Đức - Chủ tịch Hội đồng quản trị**

Họ và tên: **ĐINH CHÍ ĐỨC**  
 Giới tính: Nam  
 Ngày tháng năm sinh: 04/08/1960  
 Nơi sinh: Hà Tĩnh  
 Căn cước công dân: 042060000368 Ngày cấp: 02/07/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát  
 Quốc tịch: Việt Nam  
 Dân tộc: Kinh  
 Địa chỉ thường trú: 19/2 đường 30/4, P.Thắng Nhì, TP. Vũng Tàu, Tỉnh BR-VT  
 Số ĐT liên lạc: (0254) 3832126  
 Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Cấp thoát nước - ĐH Xây dựng Hà Nội  
 Kỹ sư Quản trị doanh nghiệp - ĐH Bách khoa Hà Nội

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1983 - 1989	Ban Quản lý công trình Dầu khí Vũng Tàu	Cán bộ kỹ thuật
1989 đến nay	Công ty Cổ phần Cấp nước Bà Rịa - Vũng Tàu	Từ 1995 : Giám đốc Công ty Cấp nước tỉnh BR-VT Từ 2008 : Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Cty CP Cấp nước BR-VT (Đến 2010 đổi thành Tổng Giám đốc) Từ 2019 : Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Cấp nước Bà Rịa - Vũng Tàu

Chức vụ công tác tại Công ty : Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty

Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác : Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Cấp nước Phú Mỹ



**B. Ông Nguyễn Lương Điền - Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc**

Họ và tên: **NGUYỄN LƯƠNG ĐIỀN**  
Giới tính: Nam  
Ngày tháng năm sinh: 09/10/1965  
Nơi sinh: Nam Định  
CMND: 036065006254, ngày cấp: 19/04/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát  
Quốc tịch: Việt Nam  
Dân tộc: Kinh  
Địa chỉ thường trú: 22 Lê Phụng Hiểu, P.8, TP.Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu  
Số ĐT liên lạc: 0254.3839780  
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Cấp thoát nước - ĐH Xây dựng Hà Nội  
Kỹ sư Quản trị doanh nghiệp - Trường ĐH Bách khoa Hà Nội

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1991 - 2007	Công ty Cấp nước tỉnh BR - Vũng Tàu	Từ 2001 : Phó Ban QLDA
2007 - 2009	Công ty CP Cấp nước Châu Đức	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty CP Cấp nước Châu Đức
2009 đến nay	Công ty CP Cấp nước Bà Rịa - Vũng tàu	Từ 2009 : Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc Cty CP cấp nước BR-VT (đến 2010 đổi thành Phó Tổng Giám đốc) Từ 2013 : Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc Cty CP Cấp nước BR-VT Từ 2019 : Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Cty CP Cấp nước BR-VT

Chức vụ công tác tại Công ty : Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Bà Rịa - Vũng Tàu

Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác : Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Cấp nước Châu Đức;  
Thành viên HĐQT Công ty CP Cấp nước Phú Mỹ.

**C. Ông Nguyễn Tiến Lạng - Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc**

Họ và tên: **NGUYỄN TIẾN LẠNG**  
 Giới tính: Nam  
 Ngày tháng năm sinh: 06/12/1964  
 Nơi sinh: Hà Tĩnh  
 CMND: 042064008220, ngày cấp: 11/08/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát  
 Quốc tịch: Việt Nam  
 Dân tộc: Kinh  
 Địa chỉ thường trú: 313/20 Nguyễn An Ninh - P.9 - TP. Vũng Tàu  
 Số ĐT liên lạc: (0254) 3592766  
 Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Công nghệ hóa nước Đại học Hóa Kỹ thuật PRAHA  
 Kỹ sư Quản trị doanh nghiệp - Trường ĐH Bách khoa Hà Nội

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1987 – 1990	Công ty Dịch vụ Dầu khí Vũng Tàu	Công nhân viên
1990 đến nay	Công ty Cổ phần Cấp nước Bà Rịa - Vũng Tàu	Từ 2003 : Phó Giám đốc Công ty Cấp nước tỉnh BR-VT. Từ 2008 : Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc Cty CP Cấp nước BR-VT (Đến 2010 đổi thành Phó Tổng giám đốc)

Chức vụ công tác tại Công ty : Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc

Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Thể thao Vũng Tàu; Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần dịch vụ môi trường và Công trình đô thị Vũng Tàu

**D. Ông Nguyễn Cảnh Tùng - Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc**

Họ và tên: **NGUYỄN CẢNH TÙNG**  
 Giới tính: Nam  
 Ngày tháng năm sinh: 02/11/1965  
 Nơi sinh: Nghệ An  
 Căn cước Công dân: 040065000184, ngày cấp: 02/10/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát  
 Quốc tịch: Việt Nam  
 Dân tộc: Kinh  
 Địa chỉ thường trú: 16A Nguyễn Trung Trực - P.9 - TP. Vũng Tàu  
 Số ĐT liên lạc: (0254) 3838181  
 Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Cấp thoát nước - ĐH Xây dựng Hà Nội  
 Kỹ sư Quản trị doanh nghiệp - Trường ĐH Bách khoa Hà Nội



Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1989 - 1991	Công ty Xây dựng Lọc hóa dầu Long Thành	Công nhân viên
1991 đến nay	Công ty Cổ phần Cấp nước Bà Rịa - Vũng Tàu	Từ 2008 : Thành viên HĐQT kiêm Trưởng phòng KT-KT. Từ 2009 : Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc Cty CP cấp nước BR-VT (Đến 2010 đổi thành Phó Tổng giám đốc)

Chức vụ công tác tại Công ty: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc

Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Thành viên HĐQT Công ty CP Cấp nước Châu Đức

**E. Bà Nguyễn Thị Nhung – Quyền Kế toán trưởng**

 Họ và tên: **NGUYỄN THỊ NHUNG**

Giới tính: Nữ

Ngày tháng năm sinh: 22/03/1980

Nơi sinh: Hà Tĩnh

CCCD: 042180009030 Cấp ngày 02/07/2021 nơi cấp: Cục Cảnh sát

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ thường trú: 19/8 Lý Thường Kiệt, phường 1, TP Vũng Tàu, Tỉnh BR-VT

Số ĐT liên lạc: 0989009858

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán kiểm toán Trường ĐH Kinh tế TP.HCM

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2003 đến 2015	Công ty Cổ phần Cấp nước Bà Rịa - Vũng Tàu	Nhân viên kế toán
2015 đến 12/2021	Công ty cổ phần Cấp nước Phú Mỹ	Kế toán trưởng
2022 đến nay	Công ty Cổ phần Cấp nước Bà Rịa - Vũng Tàu	Quyền Kế toán trưởng

Chức vụ công tác tại Công ty: Kế toán trưởng Công ty

Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Không.

**Những thay đổi trong ban điều hành : Không**

Năm 2022, HĐQT có 09 thành viên gồm :

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Ông Đinh Chí Đức	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Nguyễn Lương Điền	Phó chủ tịch HĐQT - Tổng Giám đốc
3	Ông Nguyễn Tiến Lạng	Thành viên - Phó Tổng giám đốc
4	Ông Nguyễn Cảnh Tùng	Thành viên - Phó Tổng giám đốc
5	Ông Võ Văn Bình	Thành viên
6	Ông Nguyễn Quốc Huy	Thành viên
7	Bà Lê Minh Đức	Thành viên
8	Ông Phạm Tấn Luận	Thành viên
9	Bà Võ Thị Nhã	Thành viên

Ban Kiểm soát gồm có 03 thành viên, gồm:

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Bà Nguyễn Thị Hạnh	Trưởng Ban kiểm soát
2	Bà Nguyễn Thị Hoàng Ngọc	Thành viên
3	Bà Nguyễn Ý Minh	Thành viên

**Số lượng cán bộ, nhân viên.**

Đến 31/12/2022, tổng số lao động của Công ty là 430 người với cơ cấu cụ thể như sau:

STT	Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỉ trọng (%)
<b>I</b>	<b>Theo trình độ lao động</b>		
1	Trình độ Đại học và trên Đại học	137	31.9%
2	Trình độ Cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp	88	20.5%
3	Sơ cấp và Công nhân kỹ thuật	113	26.3%
4	Lao động phổ thông	92	21.4%
<b>II</b>	<b>Theo hợp đồng lao động</b>		0%
1	Toàn thời gian	430	100%
2	Bán thời gian	0	0%
<b>III</b>	<b>Theo giới tính</b>		0%
1	Nam	308	71.6%
2	Nữ	122	28.4%



**Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động :****Chế độ làm việc :**

- Các CB.CNV được sắp xếp bố trí, phân công công việc phù hợp với nhu cầu của Công ty và trình độ, năng lực chuyên môn của từng người lao động; Đảm bảo thu nhập ổn định cho người lao động.
- 100% CB CNV được hưởng đầy đủ các quyền lợi và chế độ chính sách theo quy định hiện hành của Nhà nước (hợp đồng lao động, BHXH, BHYT, BHTN, nghỉ ốm, nghỉ phép...v.v.. và các chế độ khen thưởng phúc lợi khác); được khám sức khỏe định kỳ, khám chuyên sâu tại các cơ sở y tế uy tín.
- Trang bị đầy đủ các phương tiện làm việc: đồng phục, bảo hộ lao động, chi phí xăng xe máy cá nhân, các máy móc dụng cụ phục vụ công việc.
- Tổ chức đào tạo, huấn luyện với nhiều nội dung đa dạng, thiết thực nhằm nâng cao kiến thức cho CB.CNV.

**Chính sách tiền lương**

- Căn cứ vào tình hình sản xuất kinh doanh và năng lực của người lao động, Công ty trả lương theo các hình thức: lương thời gian, lương sản phẩm và lương khoán công việc. Trường hợp người lao động làm thêm giờ hoặc làm đêm, Công ty thực hiện chi trả lương ngoài giờ theo đúng quy định của Bộ Luật Lao động.
- Công ty trả lương căn cứ vào năng suất, chất lượng và hiệu quả của từng bộ phận lao động, đồng thời căn cứ vào sự đóng góp của mỗi cá nhân trong hoạt động của bộ phận.
- Khuyến khích những người làm việc tốt, có trình độ chuyên môn, kỹ thuật cao, tay nghề giỏi, đóng góp nhiều vào hiệu quả sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.
- Công ty thực hiện trích nộp BHXH, BHYT, BHTN theo quy định của pháp luật .

**Chính sách khen thưởng, phúc lợi**

- Công ty xét thưởng kịp thời cho các cá nhân, đơn vị có sáng kiến trong sản xuất kinh doanh. Hàng năm, Công ty họp bình xét các tập thể, cá nhân xuất sắc để khen thưởng bằng tiền, hiện vật. Bên cạnh đó, căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh, HĐQT Công ty trích từ quỹ khen thưởng phúc lợi để chi cho người lao động nhân dịp các ngày lễ lớn như 30/04, Quốc khánh 02/09, Tết dương lịch 01/01, Tết Âm lịch...
- Ngoài các chính sách lương thưởng, Công ty cũng quan tâm đến đời sống tinh thần của người lao động thông qua việc phối hợp với Công đoàn để tổ chức cho người lao động đi tham quan, du lịch hàng năm; Đầu tư sân tập luyện, tổ chức các giải thi đấu thể thao, động viên, khuyến khích CB.CNV tham gia rèn luyện để tăng cường sức khỏe.
- Thỏa ước lao động tập thể đã được Công ty xây dựng và đăng ký với cơ quan quản lý lao động theo đúng quy định của pháp luật.



**3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án**
**3.1. Các khoản đầu tư lớn :**

- Hoàn thành một số công trình xây dựng cơ bản:
  - + Nâng công suất nhà máy nước Hồ Đá Đen đạt 250.000 m<sup>3</sup>/ngày: Cụm xử lý mới 125.000 m<sup>3</sup>/ngày chính thức cấp nước sạch vào mạng lưới từ ngày 12/7/2022; Chất lượng nước xử lý tốt, điện tiêu thụ giảm;
  - + Trung tâm điều hành và quản lý chất lượng nước và Phòng truyền thống của Công ty đã đón nhiều đoàn khách đến tham quan;
  - + Cầu đỡ ống D1000 qua sông Cỏ May, hạng mục cuối cùng của tuyến ống D1200-D1000 từ Bà Rịa về Vũng Tàu, đã thi công xong 11/11 trụ;
- Hoàn thành tuyến ống HDPE D450 từ Phước Bửu đi Bình Châu dài 15,7km cùng với nâng công suất Nhà máy nước Phước Bửu từ 7.500 m<sup>3</sup>/ngày lên 9.500 m<sup>3</sup>/ngày đã bổ sung nước cho khu vực Bình Châu gần 2000m<sup>3</sup>/ngày;

**3.2. Tài chính các công ty con và công ty liên kết**
**Công ty Liên kết :**

Các công ty liên kết mà BWACO góp vốn đầu tư :

Tên công ty	Vốn Điều lệ (Tỷ đồng)	Vốn góp của BWACO theo mệnh giá (Tỷ đồng)	Cổ tức (Tỷ đồng)
Công ty CP Cấp nước Phú Mỹ	470	83,46	7,1
Công ty CP Cấp nước Châu Đức	500	26,73	4,0
Công ty CP DV MT & CTĐT Vũng Tàu	54	5,16	0 (Chưa chia)
Công ty CP Thể thao Vũng Tàu	08	2,8	0

**4. Tình hình tài chính**
**4.1. Tình hình tài chính**

Chỉ tiêu	Năm 2021 (Tỷ đồng)	Năm 2022 (Tỷ đồng)
Tổng giá trị tài sản	1.166,26	1.125,11
Doanh thu thuần	628,98	680,53
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	221,58	199,29



Lợi nhuận khác	0,61	15,40
Lợi nhuận trước thuế	222,18	214,70
Lợi nhuận sau thuế	198,82	191,66

**4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	Năm 2022
<i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1.61	3.13
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	1.35	2.47
<i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	17.82	6.74
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	21.69	7.22
<i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	7.27	6.19
Vòng quay tài sản	Vòng	0.57	0.59
<i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	31.61	28.16
Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	20.72	19.09
Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	17.88	16.73
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	35.23	29.29

**5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu**
**Cổ phần (tính đến ngày 15/07/2022)**

✓ Cổ phần:

- Tổng số cổ phần : 90.000.000 cổ phiếu  
Số lượng cổ phần tự do chuyển nhượng: 89.984.674 cổ phiếu  
Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 15.326 cổ phiếu
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần
- Loại cổ phần: cổ phiếu phổ thông

**Cơ cấu cổ đông**

Cơ cấu cổ đông tính đến ngày 15/07/2022 :

ST T	Loại cổ đông	Số cổ phần	Giá trị	Tỷ lệ sở hữu (%)
I	Cổ đông Nhà nước	32,622,843	326,228,430,000	36.25
II	Cổ đông trong nước	56,633,462	566,334,620,000	62.93
	Cổ đông tổ chức	17,464,577	174,645,770,000	19.41
	Cổ đông cá nhân	39,168,885	391,688,850,000	43.52
III	Cổ đông nước ngoài	743,695	7,436,950,000	0.83
	Cổ đông tổ chức	575,967	5,759,670,000	0.64
	Cổ đông cá nhân	167,728	1,677,280,000	0.19
IV	Cổ phiếu quỹ	0	0	0
	<b>Tổng cộng (I + II + III + IV)</b>	<b>90,000,000</b>	<b>900,000,000,000</b>	<b>100</b>

**Danh sách cổ đông lớn của BWACO đến ngày 15/07/2022 :**

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số lượng	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ sở hữu/V ĐL (%)
1	Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	TP. Bà Rịa, tỉnh BR-VT	32,622,843	326,228,430,000	36.25
2	Tỉnh uỷ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	TP. Bà Rịa, tỉnh BR-VT	9,460,621	94,606,210,000	10.51
3	Công ty cổ phần Cấp nước Phú Mỹ	H.Tân Thành, tỉnh BR-VT	4,560,638	45,606,380,000	5.07

**Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu**

Năm 2022 không thay đổi vốn so với năm 2021.

**Giao dịch cổ phiếu quỹ :** Không có**Các chứng khoán khác :** Không có**6. Báo cáo phát triển bền vững liên quan đến môi trường và xã hội của công ty****Đối với môi trường**



Công ty luôn cụ thể hóa Luật Tài nguyên nước và Luật Bảo vệ môi trường để đáp ứng những tình huống mới phát sinh ở hiện tại và tương lai. Các hành vi làm tổn hại nguồn nước được chế tài bằng công cụ luật pháp. Bên cạnh đó Công ty cũng thường xuyên quan tâm đến các hoạt động giáo dục nâng cao ý thức cộng đồng trong việc giữ gìn môi trường, bảo vệ rừng xanh, sử dụng nước tiết kiệm và chống các biểu hiện làm suy thoái nguồn nước.

*6.1. Tác động lên môi trường:*

Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp : Không có

Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính : Không có

*6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:*

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm

– Phèn : 2.710,6 tấn

– Clo : 295,8 tấn

b) Báo cáo tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: Không có.

*6.3. Tiêu thụ năng lượng:*

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp :

– Điện : 31.641.000 kwh

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả : Không có

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này : Không có

*6.4. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm) :*

a) Nguồn cung cấp nước : Do Công ty tự sản xuất.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng : Không có

*6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường :*

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường : Không có

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường : Không có



**Chính sách liên quan đến người lao động :**

Nguồn lực quan trọng và quý giá nhất đóng góp vào sự phát triển bền vững và lâu dài của Công ty chính là đội ngũ lao động. Vì vậy, Công ty luôn dành sự tôn trọng, biết ơn đến người lao động vì những đóng góp to lớn trong suốt chiều dài phát triển của Công ty. Ban lãnh đạo Công ty luôn có các chính sách lao động phù hợp, đảm bảo đầy đủ quyền lợi của người lao động.

- Các CB.CNV được sắp xếp bố trí, phân công công việc phù hợp với nhu cầu của Công ty và trình độ, năng lực chuyên môn của từng người lao động; Đảm bảo thu nhập ổn định cho người lao động. Chế độ lương thưởng được Công ty phân bổ dựa trên thành tích, năng lực mà mỗi cá nhân đạt được.
- Tuyển dụng : Công ty ưu tiên tuyển dụng những lao động có trình độ chuyên môn nghiệp vụ và tay nghề phù hợp với công việc sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Đào tạo: Với mục tiêu xây dựng đội ngũ cán bộ, công nhân viên có trình độ chuyên môn kỹ thuật cao, Công ty luôn chú trọng tới công tác đào tạo nguồn nhân lực. Các CBCNV được tham gia nhiều khóa đào tạo nội bộ và tại các cơ sở đào tạo chất lượng bên ngoài để nâng cao tay nghề, trình độ chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công việc sản xuất kinh doanh.

**Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương****Đối với cộng đồng, xã hội**

Năm 2022, Công ty thực hiện việc từ thiện xã hội với tổng số tiền gần 2,4 tỷ đồng để hỗ trợ các hoàn cảnh khó khăn và ủng hộ các quỹ. Trong đó, chi từ quỹ phúc lợi hơn 1,4 tỷ đồng và CB.CNV Công ty đóng góp tự nguyện gần 1 tỷ đồng. Cụ thể :

STT	Nội dung	Số tiền (Triệu đồng)
1	Tặng quà cho các gia đình nghèo	1,721
2	Hỗ trợ các bếp ăn từ thiện	268
3	Ủng hộ Hội người khuyết tật, người mù	80
4	Quỹ nạn nhân Chất độc da cam DIOXIN	50
5	Quỹ khuyến học	50
6	Quỹ "Vì người nghèo"	50
7	Quỹ bảo trợ trẻ em	30
8	Quỹ "Đền ơn đáp nghĩa"	30
9	Xây nhà ĐDK	80
10	Tặng quà Hội người cao tuổi tỉnh	30
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>2,389</b>





**PHẦN III - BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC**
**1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:**
**1.1. Môi trường kinh doanh năm 2022 :**

*Bối cảnh chung:*

- Năm 2022, Trong bối cảnh tình hình kinh tế, chính trị thế giới biến động bất thường với nhiều khó khăn, thách thức làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống kinh tế - xã hội, tác động trực tiếp đến tình hình sản xuất kinh doanh của BWACO. Nhận thức được những khó khăn này, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã hết sức linh hoạt và chủ động trong công tác điều hành, tăng cường các biện pháp quản lý nhằm đạt kết quả tốt nhất có thể các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022 được giao.
- Tình hình sản xuất nhìn chung ổn định, các chi phí đầu vào cho sản xuất như hóa chất, điện, xăng dầu, vật tư, thiết bị lắp đặt,... đều tăng giá.
- Việc phát triển thêm đầu nổi trên địa bàn không tăng.
- Công tác đầu tư xây dựng : Hoàn thành nhiều dự án lớn, đặc biệt là hoàn thành dự án nâng công suất nhà máy Hồ Đá Đen thêm 125.000 m<sup>3</sup>/ngày nhằm đảm bảo có đủ nguồn nước cung cấp cho nhu cầu ngày càng tăng cao của xã hội.
- Các hoạt động khác như đào tạo, hoạt động từ thiện, cộng đồng... đều đạt các mục tiêu đã đề ra.
- Ứng dụng công nghệ điện toán đám mây cho phép giám sát, vận hành chặt chẽ dây chuyền sản xuất từ khắp nơi, không phụ thuộc vị trí địa lý qua Máy Tính Bảng & Điện Thoại Thông Minh.
- Duy trì và thực hiện các biện pháp giảm tỷ lệ thất thoát như đưa đồng hồ khách hàng ra ngoài, phát hiện và ngăn chặn sử dụng nước trái phép, tăng cường dò tìm rò rỉ, v.v... để giữ tỷ lệ thất thoát nước ở mức thấp nhất.
- Nhân viên giao dịch trực tiếp với khách hàng: tận tâm, chu đáo, tôn trọng khách hàng, không nhận tiền bồi dưỡng.

**2. Tình hình tài chính**
**2.1. Tình hình tài sản**

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	2021	2022	% Tăng/ Giảm
Tài sản ngắn hạn	Tỷ đồng	326,49	223,09	-31,67%
Tài sản dài hạn	Tỷ đồng	839,77	902,02	7,41%
<b>Tổng tài sản</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>1,166,26</b>	<b>1.125,11</b>	<b>-3,53%</b>



Tổng tài sản năm 2022 giảm 3,53% so với năm 2021, đạt giá trị 1.125 tỷ đồng. Cơ cấu tài sản ngắn hạn chiếm tỷ trọng 19,83% trong tổng tài sản, tài sản dài hạn chiếm tỷ trọng 80,17% trong tổng tài sản của Công ty. Tài sản dài hạn chiếm tỷ trọng cao do đầu tư tài sản cố định tăng cao từ năm 2019 đến năm 2022.

## 2.2. Tình hình nợ phải trả

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	2021	2022	% Tăng/ Giảm
Nợ ngắn hạn	Tỷ đồng	203,00	71,25	-64,90%
Nợ dài hạn	Tỷ đồng	4,88	4,56	-6,56%
<b>Tổng nợ</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>207,88</b>	<b>75,81</b>	<b>-63,53%</b>

Tổng nợ phải trả của Công ty giảm 63,53%, khoản mục nợ ngắn hạn giảm 64,9% và nợ dài hạn giảm 6,56% so với cùng kỳ năm trước. Nợ phải trả của Công ty chủ yếu từ phải trả người bán ngắn hạn, thuế và các khoản phải nộp nhà nước, phải trả người lao động.

## 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý :

Công ty luôn chú trọng đào tạo phát triển nguồn nhân lực, cơ cấu tổ chức Công ty được sắp xếp bố trí hợp lý, tinh giảm gọn nhẹ, tiết kiệm nguồn nhân lực. Ban Tổng Giám đốc giao trách nhiệm và giao quyền chủ động cho cán bộ quản lý từng đơn vị và phòng ban chức năng, do đó bộ máy Công ty luôn vận hành có hiệu quả.

## 4. Kế hoạch phát triển trong năm 2023 :

- Nước thương phẩm : 57,63 triệu m<sup>3</sup>
  - Tổng số đầu nổi đến 31/12/2023 : 200.800 đầu nổi
  - Tổng doanh thu : 697,07 tỷ đồng
- Trong đó :
- + Doanh thu sản xuất nước : 674,23 tỷ đồng
  - + Lắp đặt, dịch vụ : 2,95 tỷ đồng
  - + Tài chính, khác : 19,89 tỷ đồng
- Chia cổ tức bằng tiền mặt :  $\geq 14\%$ /vốn điều lệ

STT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2023
1	Doanh thu thuần	Tỷ Đồng	677,18
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ Đồng	215,46
3	Tỷ lệ lợi nhuận trước thuế/ DTT	%	31,82



**PHẦN IV - ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY****1. Đánh giá các mặt hoạt động của Công ty:****1.1. Thuận lợi:**

- Sự quan tâm chỉ đạo, hỗ trợ trong hoạt động sản xuất kinh doanh của lãnh đạo Tỉnh, HĐND, UBND Tỉnh và các sở, ban, ngành của Tỉnh đối với sự phát triển của các Doanh nghiệp trên địa bàn. Bên cạnh đó thì Công ty cũng nhận được rất nhiều sự hỗ trợ của các đơn vị bạn.
- Công ty đã xây dựng được giá trị thương hiệu trong lĩnh vực cấp nước tại Bà Rịa - Vũng Tàu cũng như trong toàn quốc. Tình hình tài chính Công ty ổn định; năng lực, chất lượng dịch vụ và uy tín với khách hàng ngày càng được nâng cao. Các nhà máy, mạng lưới đường ống đã được cải tạo nâng cấp toàn diện, một số công trình đang thiết kế và xây dựng chuẩn bị cho nhu cầu phát triển 5 năm tới.
- Sự đoàn kết, nhất trí cao của HĐQT, Ban lãnh đạo và toàn thể CBCNV Công ty trong việc quyết tâm thực hiện tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, cùng với sự cố gắng nỗ lực của của tập thể CBCNV Công ty sẽ là yếu tố nhân lực quan trọng giúp Công ty khắc phục khó khăn, hoàn thành nhiệm vụ được giao.
- Trải qua 15 năm hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, Công ty ngày càng lớn mạnh, phát triển và kết tinh những giá trị bền vững, phát huy kinh nghiệm, nguồn nhân lực cùng với những thay đổi phù hợp với mô hình tổ chức, quản lý và phương thức điều hành, từng bước nâng cao vị thế cạnh tranh trên thị trường, tạo được sự an tâm và gắn bó lâu dài của CBCNV đối với Công ty, khẳng định tính đúng đắn, phù hợp trong chiến lược kinh doanh tạo tiền đề cho sự phát triển Công ty trong những năm tiếp theo.
- Sản phẩm nước sạch là mặt hàng thiết yếu, ít bị cạnh tranh và thay đổi nhu cầu sử dụng. Bên cạnh đó, Công ty có nhiều kinh nghiệm về lĩnh vực kinh doanh, am hiểu tốt về thị trường nên có thị phần tiêu thụ ổn định.
- Điện lưới được cung cấp ổn định, nguồn nước thô đầy đủ đảm bảo cho sản xuất nên tình hình cung ứng nước của Công ty ít bị biến động.

**1.2. Khó khăn:**

- Đặc thù của Công ty đi đôi với hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty vẫn phải hoàn thành nhiệm vụ chính trị xã hội là cung cấp đầy đủ nước sạch cho các đối tượng sinh hoạt vùng nông thôn có thu nhập thấp, các hộ đồng bào dân tộc ít người với giá bán thấp hơn giá thành sản xuất.



- Tình hình kinh tế thế giới và Việt Nam vẫn đang phải đối mặt nhiều biến động khó lường, việc đứt gãy chuỗi cung ứng toàn cầu hay sự tăng vọt của giá cả hàng hóa đầu vào ảnh hưởng tiêu cực đến các ngành sản xuất, dịch vụ, du lịch ..., và do đó ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Khối lượng nước thương phẩm cấp cho khối Kinh doanh có thể sẽ bị giảm do việc thu phí dịch vụ thoát nước trên địa bàn thành phố Vũng Tàu được thực hiện từ tháng 12/2022.
- Nhu cầu nước sinh hoạt tương đối bão hòa, chưa có nhiều đơn vị đầu tư vào các Khu công nghiệp; Biến đổi khí hậu, ô nhiễm nguồn nước có thể gây nguy cơ thiếu nguồn nước trong các mùa khô. Giá nguyên vật liệu đầu vào cho sản xuất như điện, hóa chất, nước thô, vật tư lắp đặt đường ống, nhân công,... biến động có xu hướng tăng, nhất là giá xăng dầu tăng nhiều làm tăng chi phí sản xuất.

### **1.3. Vị thế của Công ty trong ngành:**

- Đến nay, Công ty có 41 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực cấp nước. Trong quá trình phát triển, Công ty đã tích lũy được nhiều kinh nghiệm, tạo dựng uy tín với các đối tác, khách hàng và đã tạo dựng được một cơ sở hạ tầng khá hoàn chỉnh phục vụ cho việc phát triển trong tương lai.
- Với năng lực sản xuất năm 2023 của Công ty là 180.000 m<sup>3</sup>/ngày, hệ thống phân phối nước của Công ty rộng khắp các địa bàn trong Tỉnh như Thành phố Bà Rịa, Thành phố Vũng Tàu, huyện Long Điền, huyện Xuyên Mộc và huyện Châu Đức Công ty có đủ năng lực cung cấp nước cho hơn 200.000 khách hàng. Đến nay, tỷ lệ số hộ dân dùng nước các khu vực đô thị của Tỉnh đã đạt trên 95%.
- Ngoài ra, Công ty còn góp vốn vào hai đơn vị liên kết là Công ty cổ phần Cấp nước Phú Mỹ và Công ty cổ phần Cấp nước Châu Đức. Điều này góp phần giúp BWACO tạo thế ổn định vững chắc, đảm bảo cấp nước an toàn trên địa bàn Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
- Năm 2023, Công ty tiếp tục hoàn thiện một số dự án và đầu tư nâng công suất một số dự án khác nhằm nâng cao năng lực cấp nước và mở rộng mạng lưới cấp nước. Với những bước đi này, năng lực sản xuất và cung ứng dịch vụ của Công ty sẽ được gia tăng đáng kể, khả năng cạnh tranh của Công ty sẽ được cải thiện tốt hơn, đồng thời tạo một tiền đề vững chắc giúp Công ty phát triển ổn định và bền vững trong tương lai.

## **2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng giám đốc**

Thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2022, Hội đồng quản trị luôn theo sát và chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc thực hiện đúng



theo kế hoạch đã được thông qua. Nhìn chung, trong năm 2022, Ban Tổng Giám đốc luôn bám sát phương hướng nhiệm vụ đã đề ra trên cơ sở phát huy thuận lợi, hạn chế khó khăn, linh hoạt trong tổ chức và điều hành; đã triển khai các giải pháp kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty.

Ban Tổng Giám đốc thực hiện báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh cũng như trình bày phương hướng hoạt động để Hội đồng quản trị xem xét tại các cuộc họp của Hội đồng quản trị và thông qua báo cáo hàng quý. Từ đó, Hội đồng quản trị luôn nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính Công ty, luôn trong thế chủ động trong việc chỉ đạo, điều hành, đảm bảo đáp ứng các yêu cầu về nguồn lực cho các hoạt động của Công ty một cách sớm nhất.

Từ những kinh nghiệm trực tiếp điều hành sản xuất kinh doanh, Ban Tổng Giám đốc đã có những ý kiến đề xuất thiết thực với Hội đồng quản trị, đưa ra các phương hướng phát triển doanh nghiệp trong tương lai.

### **3. Các kế hoạch, định hướng của HĐQT trong năm 2023**

#### **• Các công việc chính cần thực hiện :**

- Nước thương phẩm đạt gần 57,63 triệu m<sup>3</sup>
- Tổng số đầu nối đến 31/12/2023 đạt 200.800 đầu nối
- Nâng cao mức độ tự động hóa cho các nhà máy và mạng lưới; Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý.
- Tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng, tăng cường công tác kiểm tra giám sát. Thường xuyên kiểm tra hoạt động của các bộ phận nghiệp vụ và nhân viên trực tiếp giao dịch, tiếp xúc với khách hàng nhằm nâng cao mức độ hài lòng của người dân.
- Kiểm tra phát hiện sử dụng nước vi phạm để giảm nước thất thoát, thất thu.

#### **• Về đối nội:**

- Đào tạo phát triển nguồn nhân lực, duy trì bộ máy quản lý hiệu quả, kiểm soát chặt chẽ các chi phí.
- Quan tâm đến người lao động để tạo động lực làm việc, nâng cao chất lượng và hiệu suất công việc.

#### **• Về đối ngoại:**

- Tập trung phát triển ngành nghề kinh doanh chính, đầu tư tài chính vào lĩnh vực an toàn, ổn định.
- Thực hiện tốt công tác quan hệ truyền thông, cộng đồng, từ thiện.
- Xây dựng mối quan hệ tốt với các cơ quan quản lý địa phương về bảo vệ nguồn nước, phối hợp gia cố, di dời và bảo vệ đường ống cấp nước trong công tác làm mới, mở rộng đường,..v.v..



**V. QUẢN TRỊ CÔNG TY :****1. Hội đồng quản trị**

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị của Công ty hiện có 09 thành viên, gồm :

Thành viên	Chức vụ	Số lượng chức danh nắm giữ tại tổ chức khác	Số lượng cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu/Vốn điều lệ
Ông Đinh Chí Đức	Chủ tịch HĐQT	01	595.367	0,66%
Ông Nguyễn Lương Điền	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	02	567.982	0,63%
Ông Nguyễn Tiến Lạng	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	01	547.191	0,61%
Ông Nguyễn Cảnh Tùng	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	01	473.139	0,53%
Ông Võ Văn Bình	Thành viên	05	0	0%
Ông Nguyễn Quốc Huy	Thành viên	01	357.995	0,4%
Bà Lê Minh Đức	Thành viên	01	261.589	0,29%
Ông Phạm Tấn Luận	Thành viên	02	196.078	0,22%
Bà Võ Thị Nhã	Thành viên	0	134.752	0,15%

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Năm 2022, HĐQT đã tổ chức 04 cuộc họp để thông qua các nội dung Đại hội và công tác tổ chức ĐHĐCĐ thường niên, phê duyệt các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022, đánh giá hoạt động của Ban Tổng Giám đốc và đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022, v.v...

Các thành viên HĐQT thường xuyên giám sát việc thực hiện các Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT, giám sát các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc và bộ máy giúp việc thông qua các cuộc họp giao ban hàng tháng, từ đó đưa ra các chỉ đạo kịp thời, đúng hướng.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Hoạt động của các tiểu ban



trong Hội đồng quản trị : Không có

- e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm : Không có

**2. Ban Kiểm soát :**

- a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát :

Ban Kiểm soát của Công ty hiện có 03 thành viên, gồm :

Thành viên	Chức vụ	Số lượng cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu/Vốn điều lệ
Bà Nguyễn Thị Hạnh	Trưởng Ban	176.117	0,2%
Bà Nguyễn Thị Hoàng Ngọc	Thành viên	132.449	0,15%
Bà Nguyễn Ý Minh	Thành viên	115.173	0,13%

- b) Hoạt động của Ban kiểm soát :

Năm 2022, Ban Kiểm soát đã tổ chức 02 cuộc họp về các nội dung kiểm tra, giám sát việc tuân thủ theo các quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, cụ thể :

- Đánh giá hoạt động của HĐQT trong việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ Công ty cũng như việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.
- Thẩm định Báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, Báo cáo tài chính quý, 6 tháng và năm 2022.

**3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát :**

- a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích :

- Thành viên Hội đồng quản trị :

Ông Đinh Chí Đức - Chủ tịch	1.726.478.000
Ông Nguyễn Lương Điền - Phó Chủ tịch	1.693.478.000
Ông Võ Văn Bình - Thành viên	216.000.000
Bà Lê Minh Đức - Thành viên	1.290.637.000
Ông Nguyễn Tiến Lượng - Thành viên	1.577.378.000
Ông Nguyễn Cảnh Tùng - Thành viên	1.577.378.000
Ông Nguyễn Quốc Huy - Thành viên	216.000.000
Ông Phạm Tấn Luận - Thành viên	216.000.000

Bà Võ Thị Nhã - Thành viên 1.077.242.000

• Thành viên Ban Kiểm soát :

Bà Nguyễn Thị Hạnh - Trưởng ban 504.661.000

Bà Nguyễn Thị Hoàng Ngọc - Thành viên 577.304.000

Bà Nguyễn Ý Minh - Thành viên 322.532.000

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
				Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Lê Thị Thanh Thủy	273548 171	Người nội bộ	1.163.118	1,29	1.335.162	1,48	Mua
2	Nguyễn Cảnh Toàn	0770950 01213	Người liên quan	19.997	0,02	23.997	0,03	Mua
3	Nguyễn Đình Hương	0420640 00362	Người liên quan	95.407	0,11	70.063	0,08	Bán
4	Nguyễn Thị Hoàng Ngọc	0791830 04254	Người nội bộ	125.808	0,14	132.449	0,15	Mua
5	Công đoàn Công ty CP Cấp nước BR-VT	25/QĐ-CĐNXd	Người nội bộ	517.955	0,58	527.303	0,59	Mua



**c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ:**

TT	Tên tổ chức	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm giao dịch	Số Nghị quyết, ngày ban hành	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Công ty TNHH 1TV Thương Mại Dịch vụ kỹ thuật D&B	Liên quan với người nội bộ	03014243 55, 22/12/20 11, Sở KH&ĐT TP.HCM	Phòng 802-803 Tòa nhà Waseco, Khu B, 10 Phở Quang, P.2, Q. Tân Bình, TP.HCM	Năm 2023	01/2023/NQ-HĐQT, ngày 11/01/2023	Mua bán vật tư, máy móc thiết bị ngành nước : 11.764.581.600
2	Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Mỹ	Liên quan với người nội bộ	3500677 525, 19/10/20 15, Sở KH&ĐT Tỉnh BRVT	02 đường Độc lập, KP Tân Ngọc, T.T Phú Mỹ, H.Tân Thành, tỉnh BRVT	Năm 2023	01/2023/NQ-HĐQT, ngày 11/01/2023	- Cung cấp dịch vụ: 64.814.815 - Cung cấp dịch vụ xây lắp : 1.748.310.500
3	Công ty Cổ phần Cấp nước Châu Đức	Liên quan với người nội bộ	3500823 617, 03/06/20 21, Sở KH&ĐT Tỉnh BRVT	Khu CN đô thị Châu Đức, xã Suối Nghệ, Huyện Châu Đức, BRVT	Năm 2023	01/2023/NQ-HĐQT, ngày 11/01/2023	- Chi cho vay : 140.000.000.000 - Thanh lý vật tư : 866.281.212
4	Công Ty CP nước, môi trường và hạ tầng Kỹ thuật Sài Gòn	Liên quan với người có liên quan			Năm 2023	01/2023/NQ-HĐQT, ngày 11/01/2023	Tư vấn giám sát công trình : 2.216.363.637

**d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:**

Công ty đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật về quản trị công ty

**PHẦN VI - BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

**1. Ý kiến kiểm toán**

Báo cáo tài chính tổng hợp đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Cấp nước Bà Rịa - Vũng Tàu tại ngày 31/12/2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp.

**2. Báo cáo tài chính được kiểm toán**

- Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật; Báo cáo kiểm toán.
- Tất cả các báo cáo trên đã được gửi cho Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, trang công bố thông tin <http://ids.ssc.gov.vn>, <https://cims.hnx.vn> và trên Website của Công ty: [www.capnuocvungtau.com.vn](http://www.capnuocvungtau.com.vn).

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
CỦA CÔNG TY**



**CHỦ TỊCH HĐQT**

**ĐINH CHÍ ĐỨC**